

Phong Thổ, ngày 13 tháng 02 năm 2020

Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Sùng A K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản D, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Thào Pàn D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản D, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Sùng A K và chị Thào Pàn D.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Sùng A K và chị Thào Pàn D thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Anh Sùng A K và chị Thào Pàn D có ba con chung là: cháu Sùng A L, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2012; cháu Sùng A P, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2014 và cháu Sùng Lan P, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2016. Anh Sùng A K và chị Thào Pàn D thỏa thuận thống nhất:

Anh Sùng A K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Sùng A L, Sùng A P, Sùng Lan P cho đến khi cháu L, cháu P và cháu P đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Sùng A K không yêu cầu chị Thào Pàn D cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung:* Anh Sùng A K và chị Thào Pàn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Nguyên đơn và bị đơn mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ án phí của vụ án sẽ do nguyên đơn chịu thay cho cả phần án phí của bị đơn. Vậy, nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyên đơn đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0004475 ngày 10/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Khấu trừ án phí, nguyên đơn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh